

Số: /BC-BCĐ

Phong Thổ, ngày tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCĐ ngày 22/12/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Phong Thổ báo cáo kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

Ban Chỉ đạo Liên ngành về ATTP huyện; Ban Chỉ đạo 389 huyện, Trung tâm Y tế; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và 17/17 xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, tổ chức kiểm tra liên ngành về vệ sinh ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 theo chỉ đạo¹.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức được tiến hành lồng ghép với các buổi hội, họp, các ngành, đoàn thể, bản, khu dân cư,..., triển khai trong các cuộc họp, sinh hoạt dưới cờ và chương trình phát thanh măng non, các hoạt động ngoài giờ lên lớp,...; tuyên truyền lưu động; phát thanh huyện, xã. Nội dung truyền thông chủ yếu tập trung phòng, chống ngộ độc do độc tố tự nhiên; hướng dẫn cách chọn, mua thực phẩm an toàn; cách chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP... Kết quả hoạt

¹ Kế hoạch số 174/KH-BCĐ ngày 25/12/2023 của Ban Chỉ đạo Liên ngành về ATTP huyện về việc triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024; Kế hoạch số 176/KH-BCĐ ngày 28/12/2023 của Ban Chỉ đạo 389 huyện về triển khai công tác kiểm tra, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; Quyết định của 17/17 xã, thị trấn về thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đảm bảo vệ sinh ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

động truyền thông cụ thể như sau:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Nói chuyện	55	1.910 người nghe/17 xã, thị trấn
2	Tập huấn	0	
3	Hội nghị	0	
4	Phát thanh	29	17 xã, thị trấn
4.1	Phát thanh huyện	0	0
4.2	Phát thanh: xã/phường	29 buổi	17 xã, thị trấn
4.3	Phát thanh: thôn/ bản	0	
5	Truyền hình	0	
6	Báo viết	0	
7	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu	30 băng	Toàn huyện
	- Pano, áp - phích	03 cụm	Ngã 3 Mường So; Ngã ba PaSo; Cầu Lan Anh giáp nhà hàng Trọng Bằng
	- Tờ gấp	0	
	- Băng, đĩa hình	0	
	- Băng, đĩa âm	0	
	- Bản tin Y tế Lai Châu	0	
8	Hoạt động khác:		
	- Xe thông tin lưu động		
	- Chương trình văn nghệ		
	- Tư vấn cơ sở thực phẩm	0 cơ sở	

2. Hoạt động kiểm tra

2.1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra:

Tổng số đoàn kiểm tra: 18 đoàn, trong đó: 01 đoàn kiểm tra tuyến huyện; 17 đoàn kiểm tra các xã, thị trấn.

2.2. Kết quả kiểm tra

a) *Kết quả kiểm tra:* Các đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP (*cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người*) tại các cơ sở

thực phẩm; chất lượng, an toàn của sản phẩm; nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm, việc bảo quản sản phẩm theo quy định... tại 384/592 cơ sở thực phẩm chiếm 64,86% cơ sở thực phẩm hiện có. Qua kiểm tra, có 313 cơ sở chấp hành đầy đủ các quy định về đảm bảo ATTP chiếm 81,5% tổng số cơ sở thực phẩm được kiểm tra. Cụ thể như sau:

TT	Cơ sở	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được KT	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến	15	2	2	100%
2	Kinh doanh	352	236	185	78.4%
3	Dịch vụ ăn uống	85	58	49	84.5%
4	Bếp ăn tập thể	100	70	64	91.5%
5	Thức ăn đường phố	40	18	13	72.2%
Tổng số (1+2+3+4+5)		592	384	313	81.5%

b) Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Các đoàn đã thực hiện kiểm tra tại 384 cơ sở thực phẩm; qua kiểm tra phát hiện 71 cơ sở vi phạm quy định vệ sinh ATTP, chiếm 18,4% so với số cơ sở được kiểm tra; số cơ sở nhắc nhở là 71 cơ sở, chiếm 100% tổng số cơ sở vi phạm. Qua kiểm tra, nhận thấy các cơ sở vi phạm chủ yếu các nội dung: Điều kiện bảo đảm vệ sinh ATTP (*cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người*); kinh doanh hàng quá thời hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ; chủ cơ sở và người lao động chưa thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ hoặc giấy khám sức khỏe đã hết hạn; chưa thực hiện tự xác nhận kiến thức về ATTP theo quy định. Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm thực phẩm là 05 cơ sở với khoảng 06 loại sản phẩm (*Có danh sách kèm theo*); trị giá thực phẩm bị tiêu hủy ước tính 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Chủ cơ sở tự nguyện tiêu hủy số sản phẩm thực phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh trước sự chứng kiến của các đoàn kiểm tra, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra					Tổng cộng
		SX thực phẩm	KD thực phẩm	KD DV ăn uống	Bếp ăn tập thể	KD TẮĐP	
1	Tổng số cơ sở	15	352	85	100	40	592
2	Cơ sở được kiểm tra	0	236	58	70	18	384

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra					
		SX thực phẩm	KD thực phẩm	KD DV ăn uống	Bếp ăn tập thể	KD TẮDP	Tổng cộng
	Đạt (số cơ sở/%)	0	185 (78.4%)	49 (84.5%)	64 (91.5%)	13 (72.2%)	313 (81.5%)
	Vi phạm (số cơ sở/%)	0	51	9	6	5	71
3	Xử lý vi phạm	0	0	2	0	0	2
3.1	Phạt tiền:	0	0	2	0	0	2
	- Số cơ sở	0	0	2	0	0	2
	- Tiền phạt (đồng)	0	0	20.000.000	0	0	20.000.000
3.2	Xử phạt bổ sung	0	0	0	0	0	0
	- Tước quyền xử dụng GCN						
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố SP						
	- Đình chỉ hoạt động	0	0	0	0	0	0
	- Tịch thu tang vật	0	0	0	0	0	0
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):						
	- Buộc thu hồi	0	0	0	0	0	0
	- Buộc tiêu hủy	5	0	0	0	0	0
	- Khác (ghi rõ)	0	51	7	6	5	69
4	Xử lý khác						
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	0	0	0	0	0	0
	Chuyển cơ quan điều tra	0	0	0	0	0	0

c) Kết quả kiểm nghiệm mẫu :

Các Đoàn kiểm tra không thực hiện làm các test kiểm tra nhanh do không có test kiểm tra nhanh (chưa được phân bổ test) nên chưa đánh giá được các nguy cơ mất an toàn các loại thực phẩm, dụng cụ chứa đựng thực phẩm để cảnh báo sớm đến đối tượng sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh	0	0	0
2	Xét nghiệm tại labo			
	Hóa lý	0	0	0
	Vi sinh	0	0	0
Tổng cộng		0	0	0

III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

Trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 trên địa bàn huyện không xảy ra ca, vụ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận.

TT	Chỉ số	Năm 2024 (từ 25/01 đến 15/02/2024)	So cùng kỳ năm 2023	So sánh
1	Số vụ (vụ)	0	0	Tương đương
2	Số mắc (ca)	0	0	Tương đương
3	Số chết (người)	0	0	Tương đương
4	Số đi viện (ca)	0	0	Tương đương
5	Nguyên nhân (<i>cụ thể</i>)	0	0	Tương đương

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các hoạt động triển khai đều đảm bảo đúng tiến độ, mục đích, yêu cầu, phạm vi, đối tượng theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh. Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán, đồng thời kiểm soát chặt chẽ hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về vệ sinh ATTP được phát hiện kịp thời; kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến kiến thức về ATTP để cơ sở thực hiện và chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Đa số các cơ sở thực phẩm được kiểm tra đã có ý thức chấp hành tốt quy định về ATTP. Các loại bánh, kẹo, rượu, bia, nước giải khát, thịt các sản phẩm từ thịt... lưu thông trên thị trường có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở thực phẩm về việc bảo đảm ATTP có sự chuyển biến tích cực so với các lần kiểm tra trước. Luôn nhận thức công tác kiểm tra về ATTP của các cơ quan chức năng là rất cần thiết để phòng chống

các ca, vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

Chuyên môn, nghiệp vụ của một số cán bộ được phân công kiêm nhiệm công tác bảo đảm ATTP còn có hạn chế nhất định. Công tác kiểm tra chủ yếu về thủ tục hành chính, bằng phương pháp cảm quan nên việc đánh giá chất lượng các sản phẩm thực phẩm còn khó khăn. Việc xử lý các cơ sở vi phạm chưa nghiêm, còn thiếu kiên quyết, chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa.

Các cơ sở thực phẩm chủ yếu là thủ công nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình hoặc sản xuất, kinh doanh theo thời vụ; một số cơ sở không có địa điểm kinh doanh cố định, phải đi thuê mượn... nên chưa đáp ứng các điều kiện quy định về ATTP. Một số cơ sở thực phẩm điều kiện vệ sinh chưa đảm bảo; nơi sản xuất, chế biến, kinh doanh cùng nơi sinh hoạt của gia đình; còn để chung giữa thực phẩm với các loại hàng hóa khác; thực phẩm chưa bảo quản theo hướng dẫn của nhà sản xuất; còn kinh doanh hàng hóa hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ; chưa thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ hoặc giấy khám sức khỏe đã hết hạn; chưa thực hiện tự xác nhận kiến thức về ATTP theo quy định.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các sở, ngành liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn cho lãnh đạo và đội ngũ cán bộ làm công tác ATTP tuyến huyện, xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai công tác đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chi cục An toàn VSTP tỉnh;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCD ATTP huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Lưu: VT, V2, C2.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Mai Thị Hồng Sim**

BIỂU TỔNG HỢP
CÁC CƠ SỞ BUỘC TIÊU HỦY SẢN PHẨM THỰC PHẨM KHÔNG ĐẢM BẢO ATTP
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày /02/ 2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện Phong Thổ)

TT	Họ Và Tên	Địa chỉ kinh doanh	Tên sản phẩm	Số lượng	Lí do tiêu hủy	Ước giá trị tiêu hủy (đồng)
I	Đoàn kiểm tra liên ngành huyện					
1	Vũ Thị Mai	Chợ Pa So, huyện Phong Thổ	Bánh quy bơ sữa	03	Hết hạn sử dụng	105.000
2	Phạm Thị Phương Lan	Chợ Pa So, huyện Phong Thổ	Kẹo Lạc	05	Hết hạn sử dụng	75.000
II	Đoàn kiểm tra liên ngành xã Lán Nhi Thành					
1	Tần Lữ Mây	Xã Lán Nhi Thành	Nước cam	05	Hết hạn sử dụng	50.000
			Kẹo lạc	05	Hết hạn sử dụng	75.000
III	Đoàn kiểm tra liên ngành xã Đào San					
1	Tần Phàn Mây	Xã Đào San	Bim bim	18	Hết hạn sử dụng	90.000
			Nước cam	02	Hết hạn sử dụng	20.000
			Phồng tôm	10	Hết hạn sử dụng	70.000
2	Tần Phàn Mây	Xã Đào San	Nước ngọt	10	Hết hạn sử dụng	100.000
			Kẹo lạc	03	Hết hạn sử dụng	30.000
			Mì tôm	12	Hết hạn sử dụng	35.000
IV	TỔNG					650.000